

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 13 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02

Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai

2. Diện tích: 1873,9 m²; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm

Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đồng Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú

Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai

4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

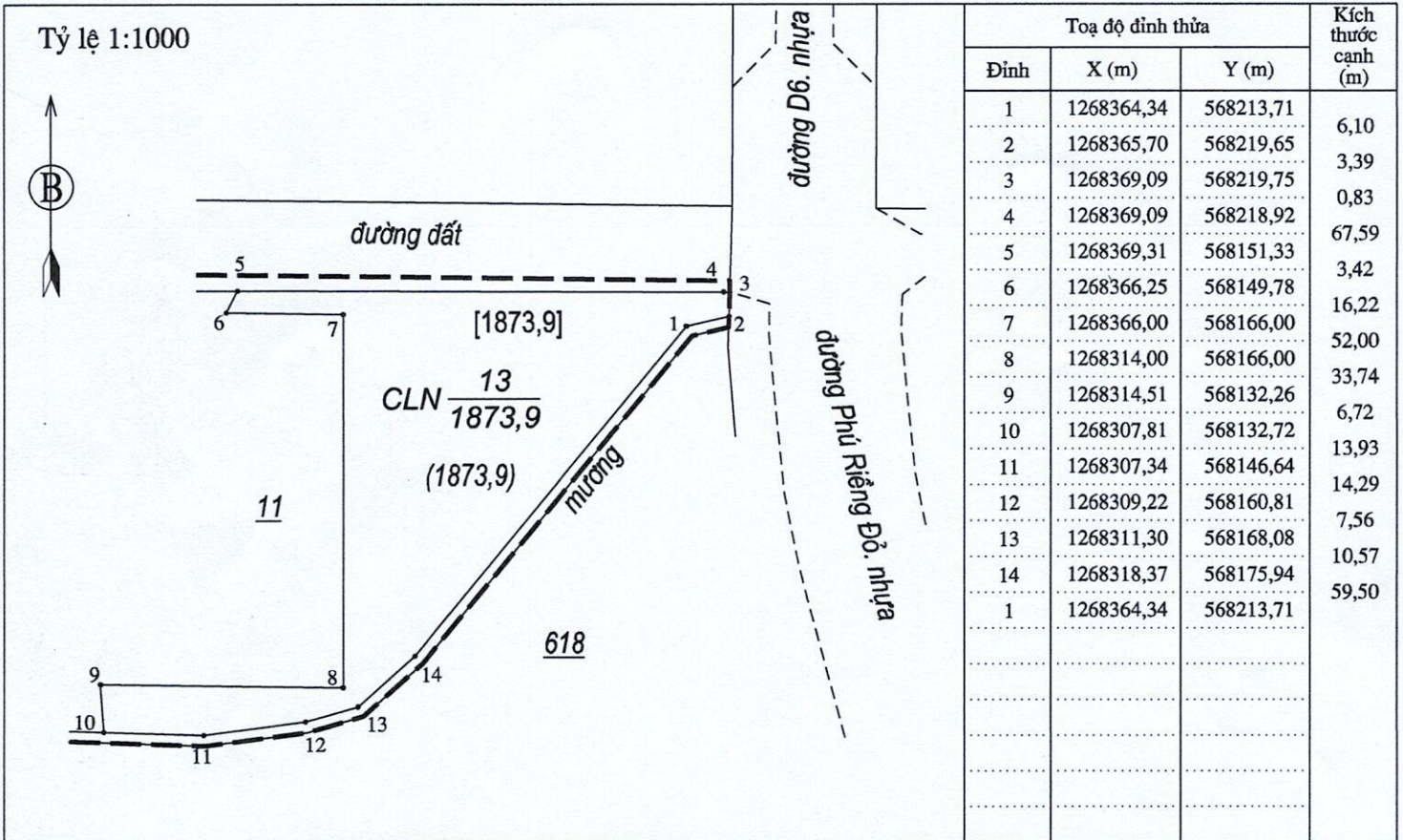
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:

----- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13 tháng 4 năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Quang Huy

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Đề bài: Cho hình vẽ sau đây. Tính diện tích của hình chữ nhật ABCD.

Giải: Gọi độ dài các cạnh của hình chữ nhật ABCD là a và b. Theo đề bài, ta có:

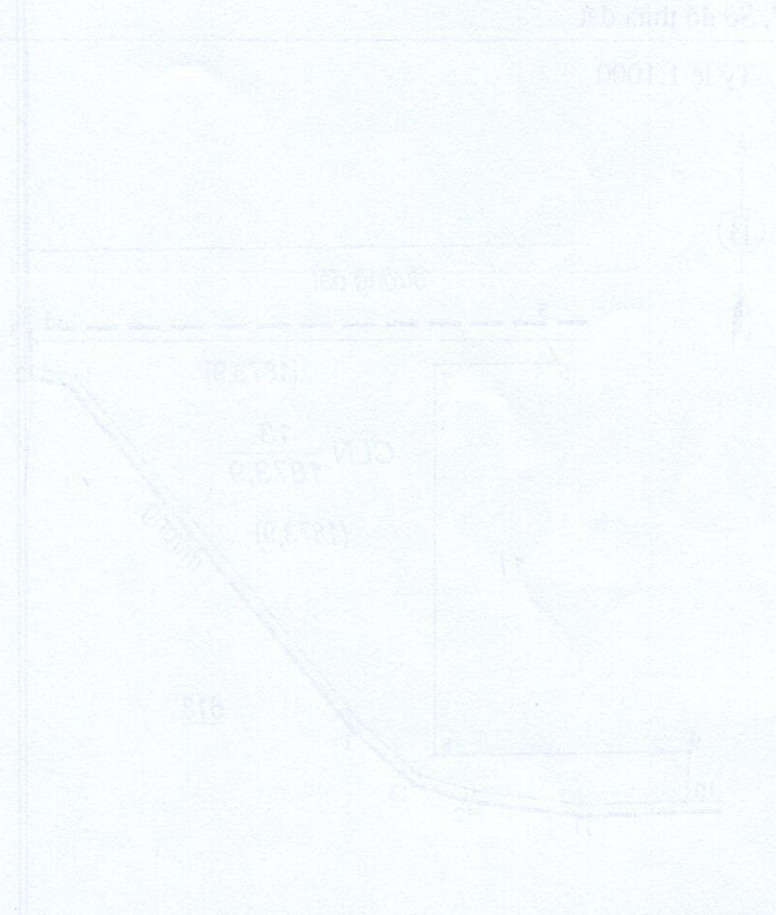
AB = a, BC = b, CD = a, DA = b.

Diện tích của hình chữ nhật ABCD là:

$$S = a \cdot b$$

Bảng số liệu thống kê về sản phẩm

Loại sản phẩm	Số lượng	Giá trị
1	100	10000
2	200	20000
3	300	30000
4	400	40000
5	500	50000
6	600	60000
7	700	70000
8	800	80000
9	900	90000
10	1000	100000



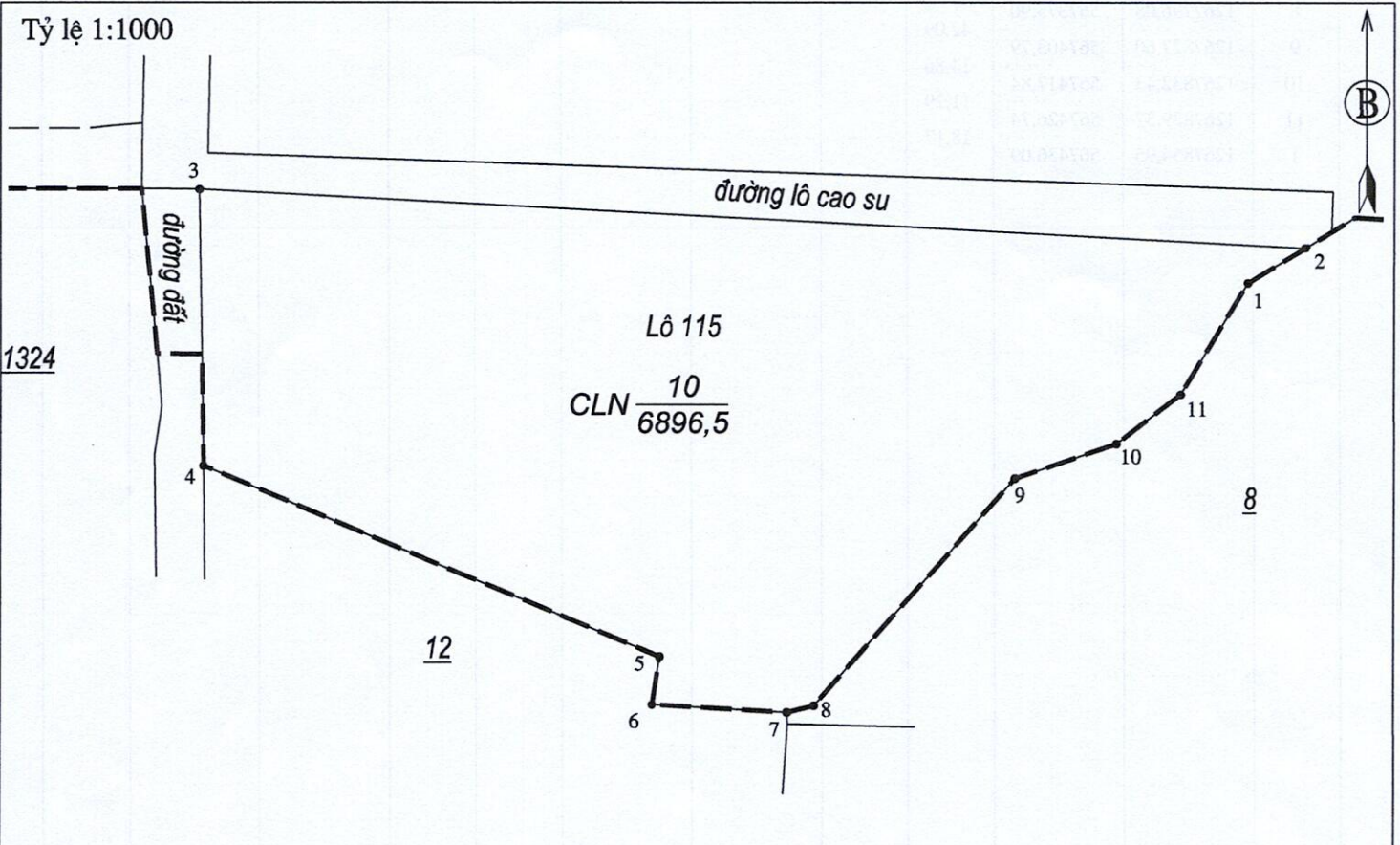
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀ ĐỐI TÁC BÁCH KHOA
 KẾT HỢP ĐƯỢC
 PHÓ GIÁM ĐỐC
 (Chữ ký và dấu đỏ)

CÔNG TY CỔ PHẦN VÀ ĐỐI TÁC BÁCH KHOA
 KẾT HỢP ĐƯỢC
 PHÓ GIÁM ĐỐC
 (Chữ ký và dấu đỏ)

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thừa số: 10; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 6896,5 m²; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đồng Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:.....

7. Sơ đồ thửa đất



Ghi chú:
----- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13. tháng 4. năm 2026
Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13 tháng 4. năm 2026
CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

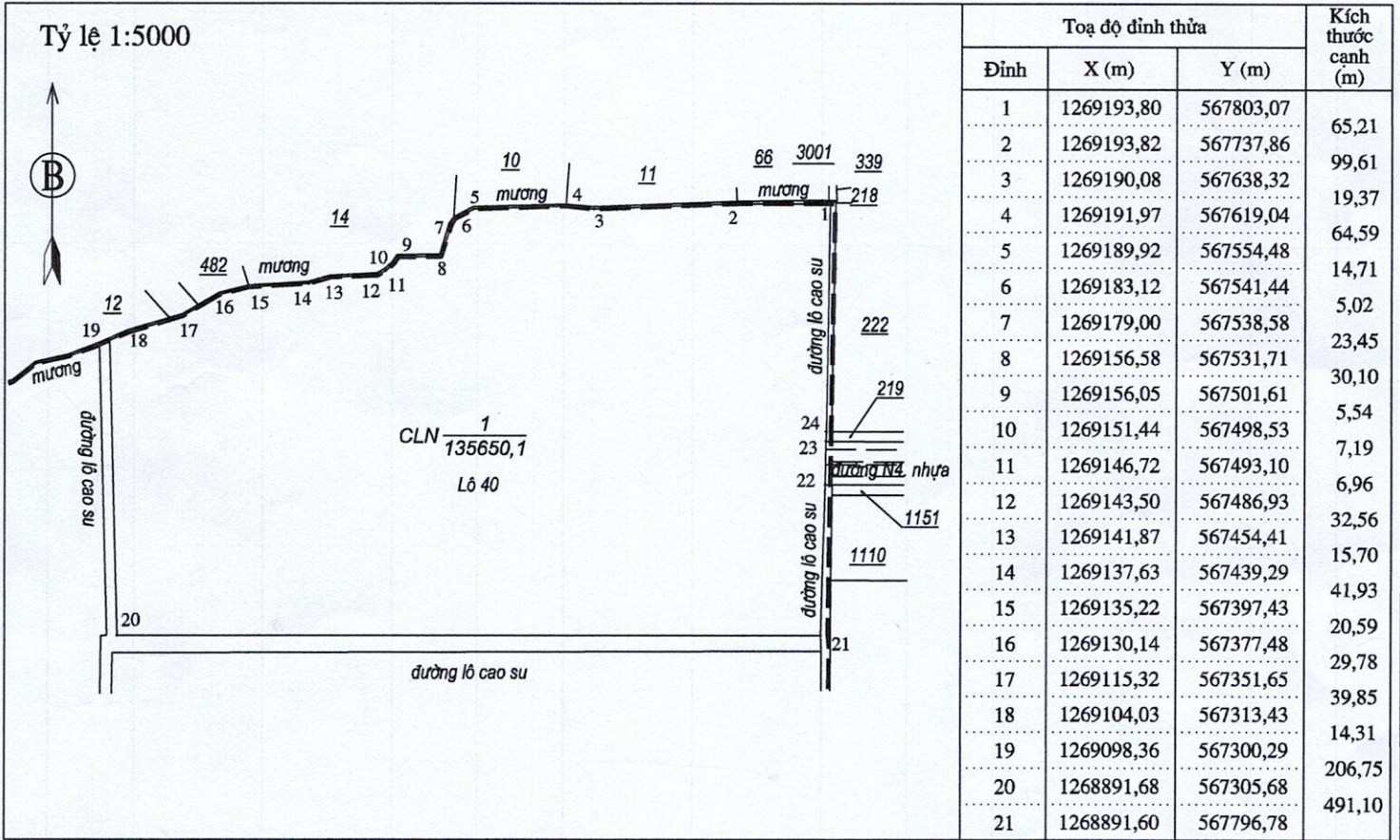
Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 1 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đông Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 135650,1 m²; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đông Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đông Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đông Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:

----- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13. tháng 4. năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13. tháng 4. năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

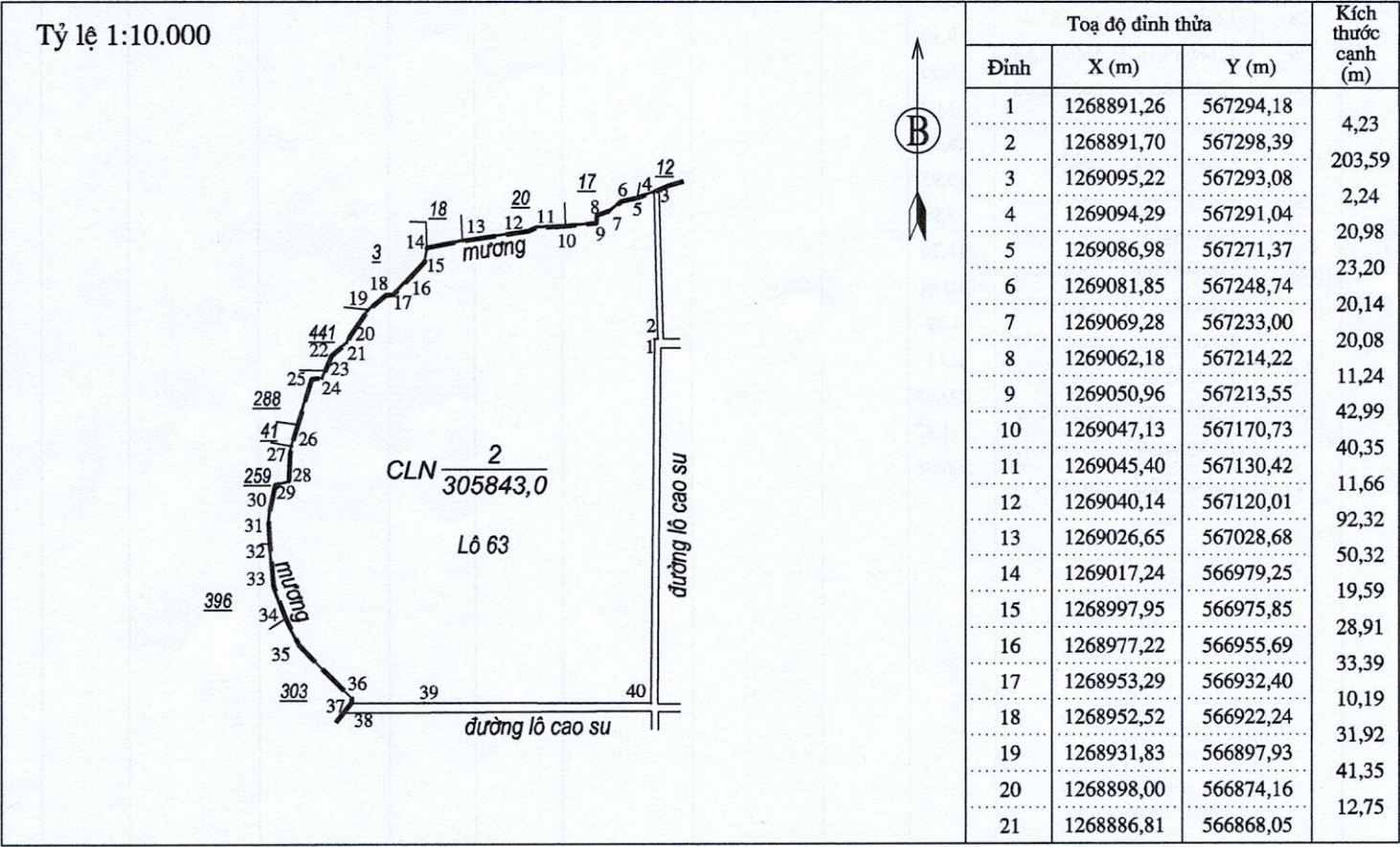
Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 2 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 305843,0 m² ; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đồng Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:
 Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13... tháng 4 năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13... tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

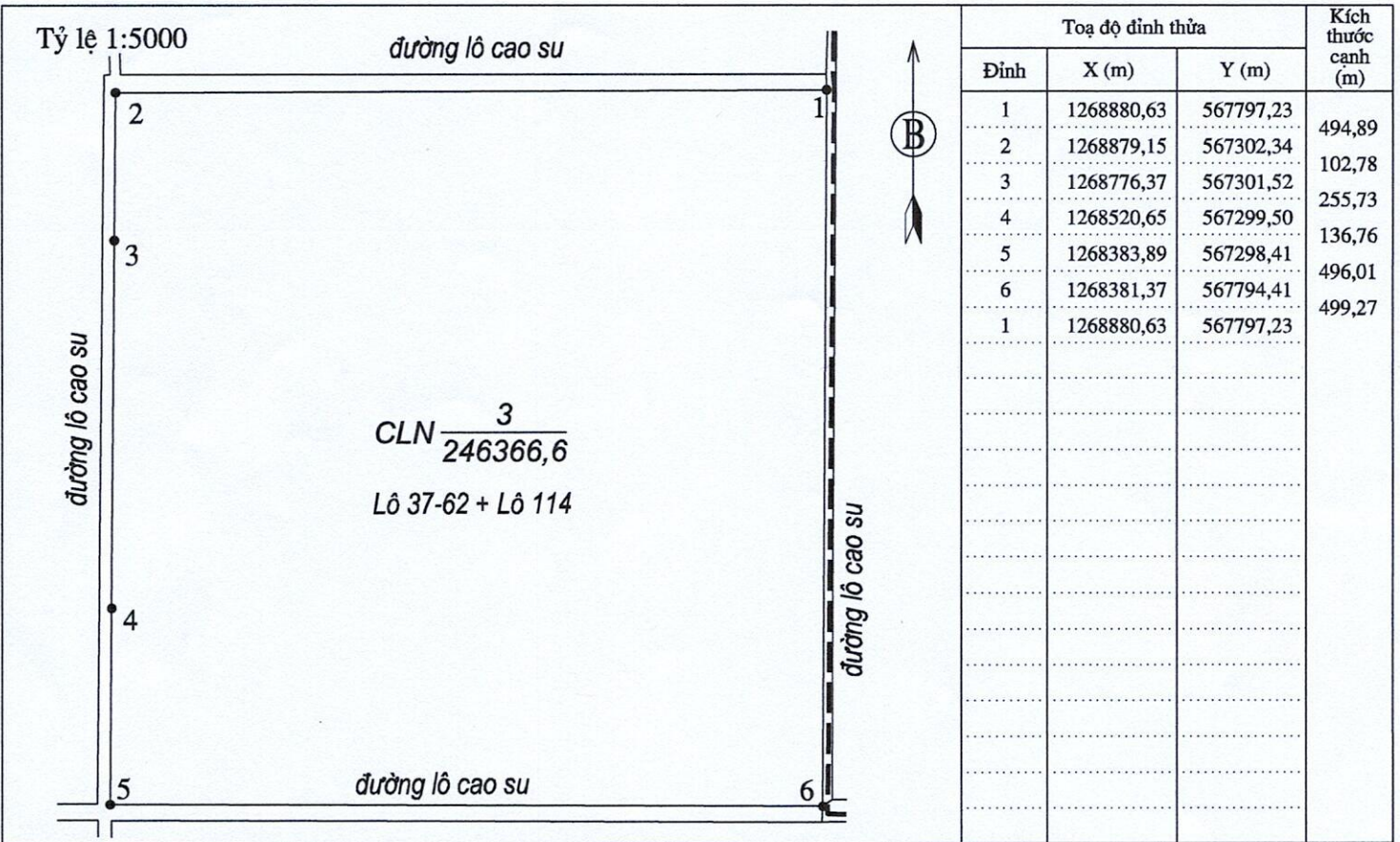
Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 3 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 246366,6 m² ; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đồng Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:.....

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:

--- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 1.3. tháng 4. năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 1.3. tháng 4. năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 4 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02

Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đông Phú, tỉnh Đồng Nai

2. Diện tích: 22711,2 m²; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm

Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đông Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đông Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đông Phú

Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai

4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

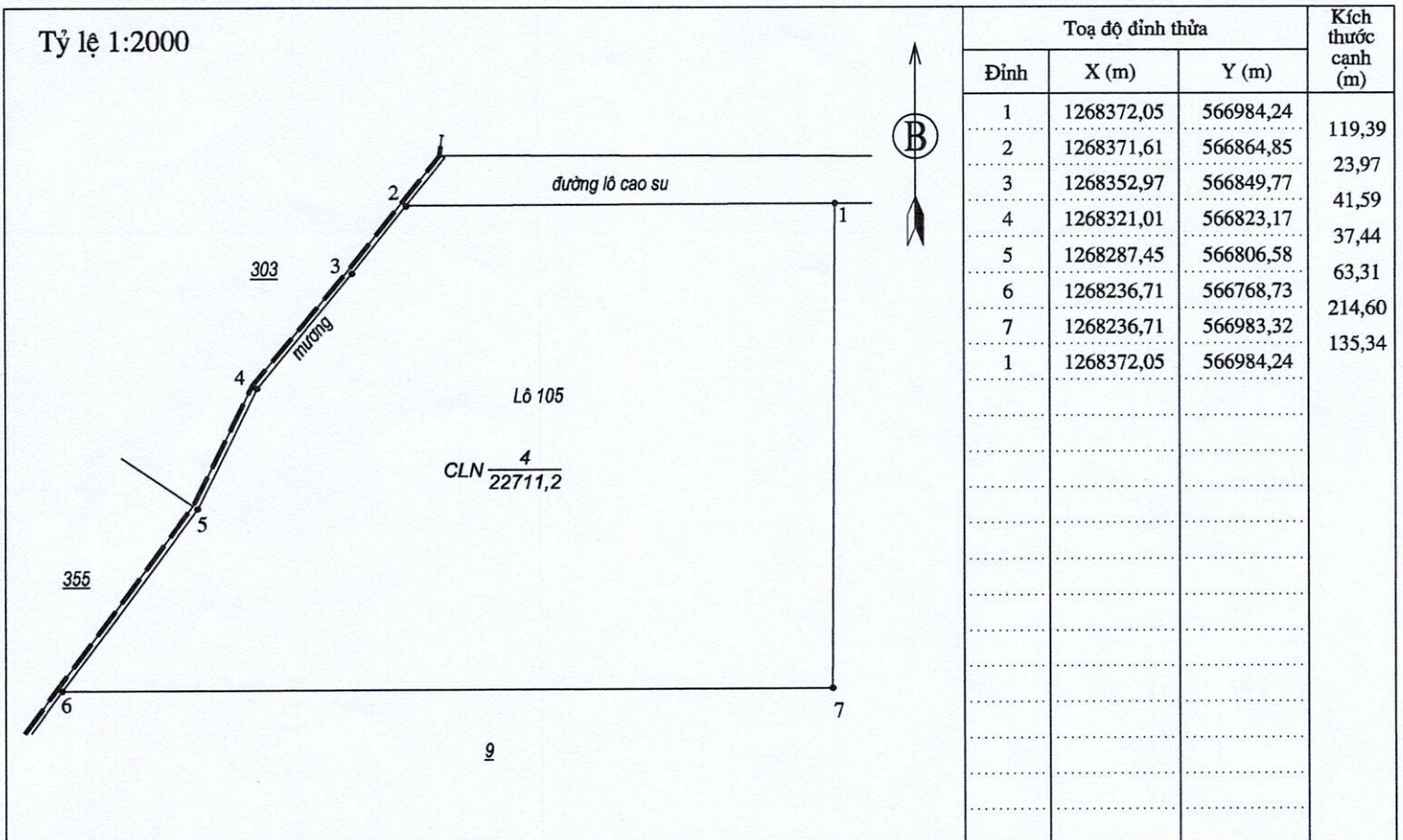
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:

----- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13. tháng 4. năm 2026

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13. tháng 4. năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Quang Huy

TRƯỜNG BAN ĐO ĐIA CHINH

1. Tên số: 4 - 110 đơn đo số: 00 - Bản vẽ địa sản - BV02

Địa chỉ thửa đất: Thôn Bản Ké, xã Đông Phương, huyện Đông Sơn

2. Diện tích: 2271,5 m²; Loại đất: Đất nông nghiệp

3. Tên thửa đất: Bản đồ địa sản; Bản đồ địa chính xã Đông Phương; Bản đồ xây dựng và phân lô thửa đất nông nghiệp; Bản đồ địa sản; Bản đồ địa chính xã Đông Phương; Bản đồ xây dựng và phân lô thửa đất nông nghiệp

4. Tên người sử dụng đất: người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đông Phương

Địa chỉ thửa đất: xã Thuận Lợi, tỉnh Đông Sơn

5. Loại thửa đất: thửa đất quyền sử dụng đất; thửa đất quyền sử dụng đất; thửa đất quyền sử dụng đất

Số vào sổ địa chính: 28/11/2008

6. Thửa đất này được thửa đất liền kề (nếu có):

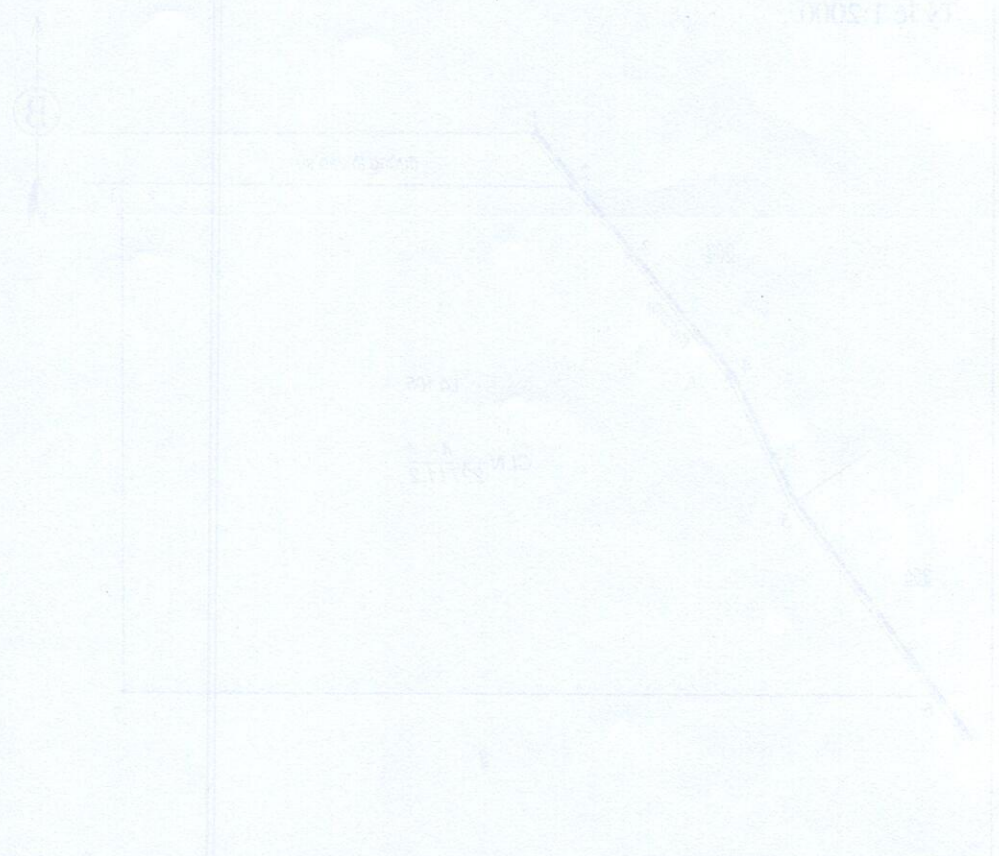
7. Các thửa khác cần trích lục:

8. Số thửa đất:

1:5000

9. Tên và đơn vị trích lục thửa đất:

Số thửa đất	Tọa độ địa phương	
	X (m)	Y (m)
1	1000000	2000000
2	1000000	2000000
3	1000000	2000000
4	1000000	2000000
5	1000000	2000000
6	1000000	2000000
7	1000000	2000000
8	1000000	2000000
9	1000000	2000000



Chữ chẵn:

Riêng thửa đất (Q) số 14240-D-TG, ngày 10/11/2008

Ngày: 10 tháng 11 năm 2008

Người trích lục:

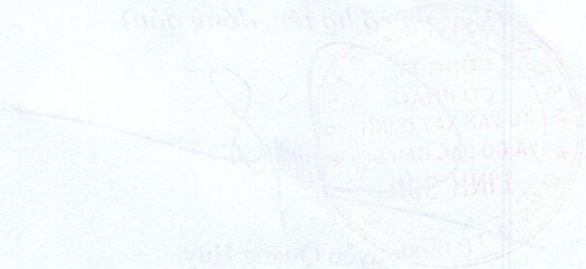
(Ký, viết họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÔNG PHƯƠNG

KT. GIỮ BƯỚC

PHO GIA THỐC

Địa chỉ: Đông Phương, huyện Đông Sơn



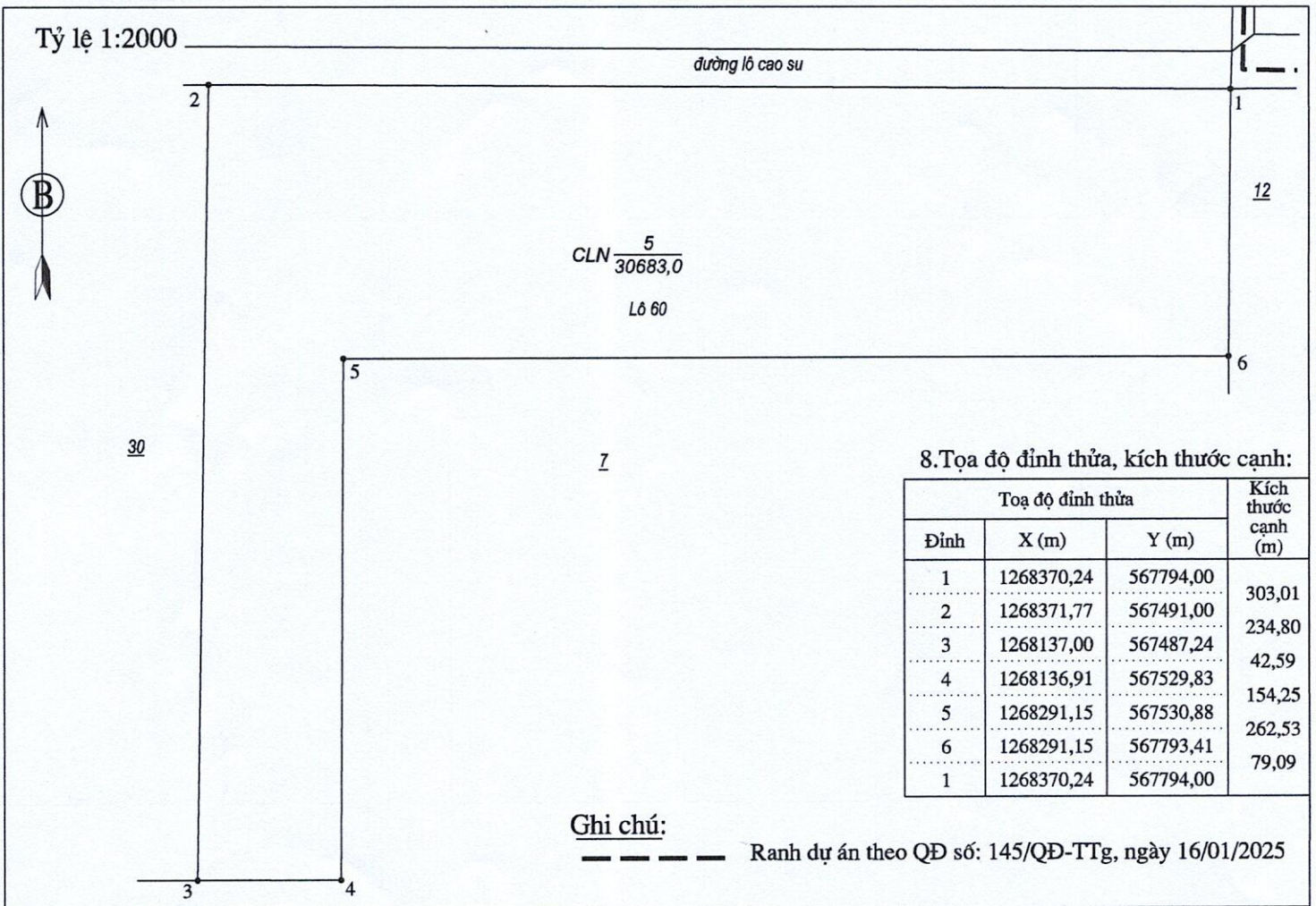
[Handwritten signature]

Đoàn Văn Tuấn

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 5 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đông Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 30683,0 m² ; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đông Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đông Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đông Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất



8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa		Kích thước cạnh (m)
	X (m)	Y (m)	
1	1268370,24	567794,00	303,01
2	1268371,77	567491,00	234,80
3	1268137,00	567487,24	42,59
4	1268136,91	567529,83	154,25
5	1268291,15	567530,88	262,53
6	1268291,15	567793,41	79,09
1	1268370,24	567794,00	

Ghi chú:

----- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13. tháng 4. năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13. tháng 4. năm 2026

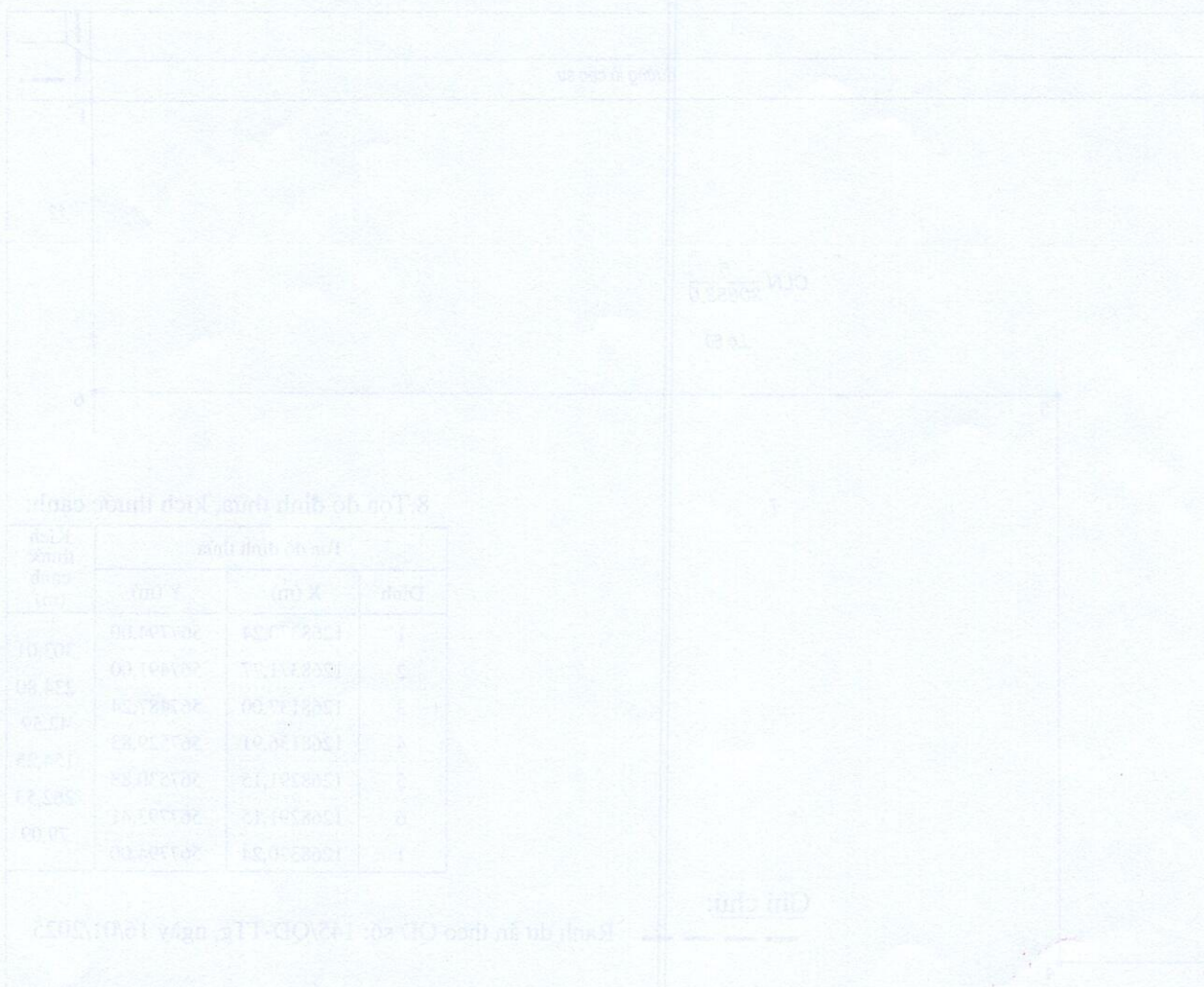
CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Quang Huy

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Tên đồ án: ? Tô bản đồ số: 90 - Bán vẽ địa dư 87/02
 Địa chỉ thửa đất: Thôn Bạt Khê xã Đông Phương tỉnh Đông Nghệ
 2. Diện tích: 3000,0 m² Loại đất: Đất nông nghiệp lúa nước
 Tô bản đồ theo: Bản đồ địa chính xã Đông Phương tỉnh Nghệ An đã có hiệu lực pháp luật và kết quả đo đạc địa chính của Công ty Cổ phần Địa chính và Kỹ thuật địa chính Hà Tĩnh KCN
 Bản đồ được vẽ và phóng bằng kỹ thuật địa chính xã Đông Phương tỉnh Nghệ An ngày 10/04/2004
 3. Tên người sử dụng đất: Nguyễn Văn Sỹ ở xã Đông Phương
 Địa chỉ thường trú: xã Thuận Thành 1, xã Thuận Thành 1, tỉnh Đông Nghệ
 4. Hình thức nhận quyền sử dụng đất: quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
 Số vào sổ: 10/14, cấp ngày 26/11/2004

5. Số thửa đất: 10/14
 Tỷ lệ: 1:2000



8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước thửa đất:

STT	Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa		Diện tích (m ²)
		X (m)	Y (m)	
1	1	12827,734	36730,100	307,01
2	2	12824,177	36740,100	134,50
3	3	12827,734	36740,100	47,50
4	4	12827,734	36720,83	134,50
5	5	12829,13	36720,83	383,71
6	6	12829,13	36730,100	307,01
7	7	12829,13	36730,100	307,01

Đất ở

Kính gửi Ban địa chính số: 1450B-TT ngày 18/01/2005

ngày 15 tháng 4 năm 2004
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHÍNH VÀ ĐO ĐẠC HÀ TĨNH
 KT. GIÁM ĐỐC
 PHO GIÁM ĐỐC
 (Ký và ghi họ tên)

(Handwritten signature and red circular stamp)

ngày 22 tháng 11 năm 2004
 Người trình hồ
 (Ký và ghi họ tên)

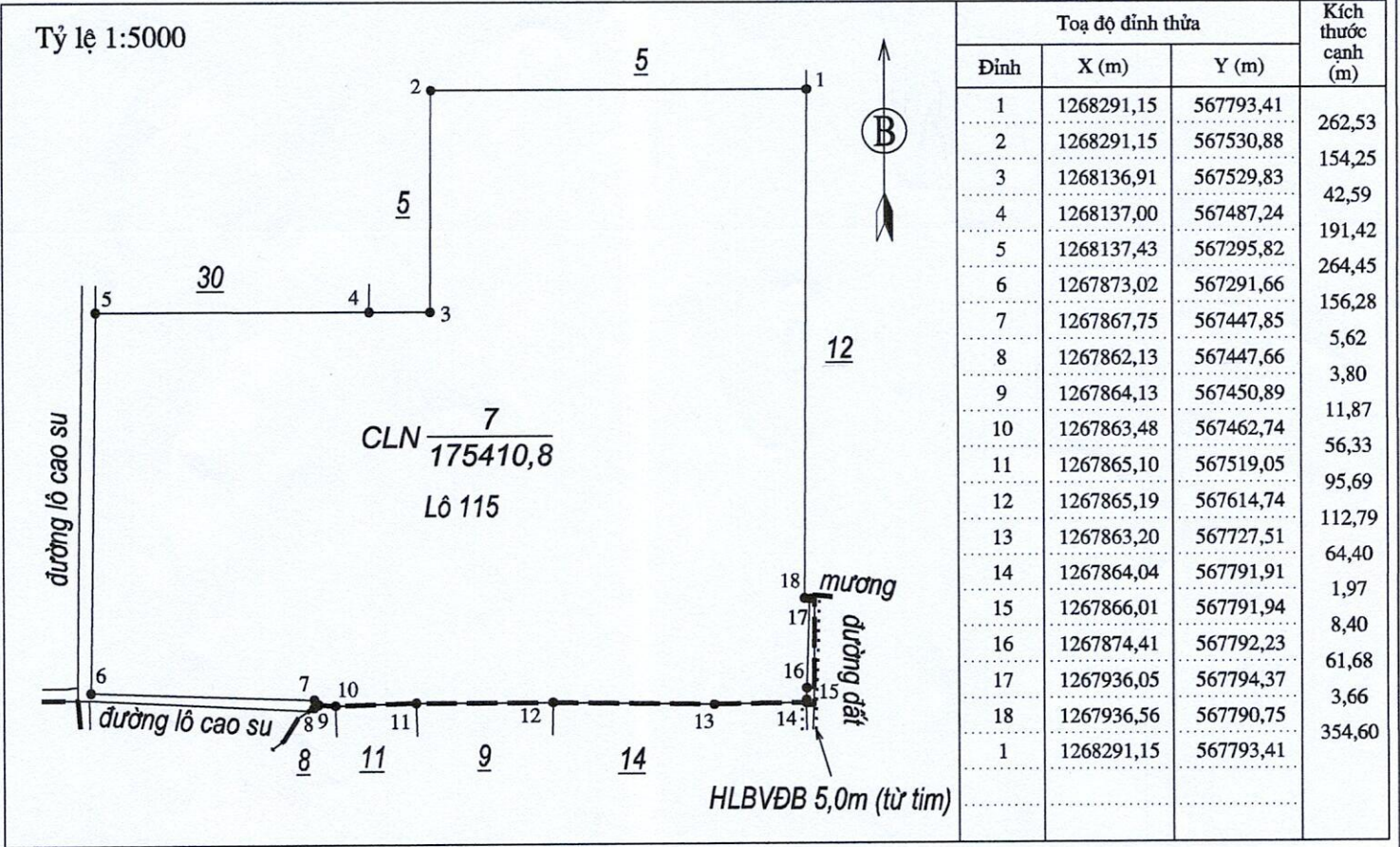
(Handwritten signature)

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 7 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 175410,8 m² ; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đồng Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:

----- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13 tháng 4 năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Tọa độ: X: 754108, Y: 112008
2. Diện tích: 175410,8 m²
3. Tôn người sử dụng đất: người dân
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: quyền sử dụng đất
5. Số thửa: 1012M, cấp ngày 26/11/2008
6. Các thông tin khác theo trích lục

2. Tọa độ điểm trên kích thước cạnh:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	754108,00	112008,00
2	754108,00	112008,00
3	754108,00	112008,00
4	754108,00	112008,00
5	754108,00	112008,00
6	754108,00	112008,00
7	754108,00	112008,00
8	754108,00	112008,00
9	754108,00	112008,00
10	754108,00	112008,00
11	754108,00	112008,00
12	754108,00	112008,00
13	754108,00	112008,00
14	754108,00	112008,00
15	754108,00	112008,00
16	754108,00	112008,00
17	754108,00	112008,00
18	754108,00	112008,00
19	754108,00	112008,00



Chức vụ: _____

Kính gửi Ủy ban Quản lý Bất Động Sản Quận Thủ Đức, ngày 26/11/2008

Ngày 26 tháng 11 năm 2008
Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Handwritten signature]

Bản Đồ Trích

Ngày 26 tháng 11 năm 2008
CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐÁNH GIÁ BẤT ĐỘNG SẢN
KT. GIAM ĐỐC
TRƯỞNG GIAM ĐỐC

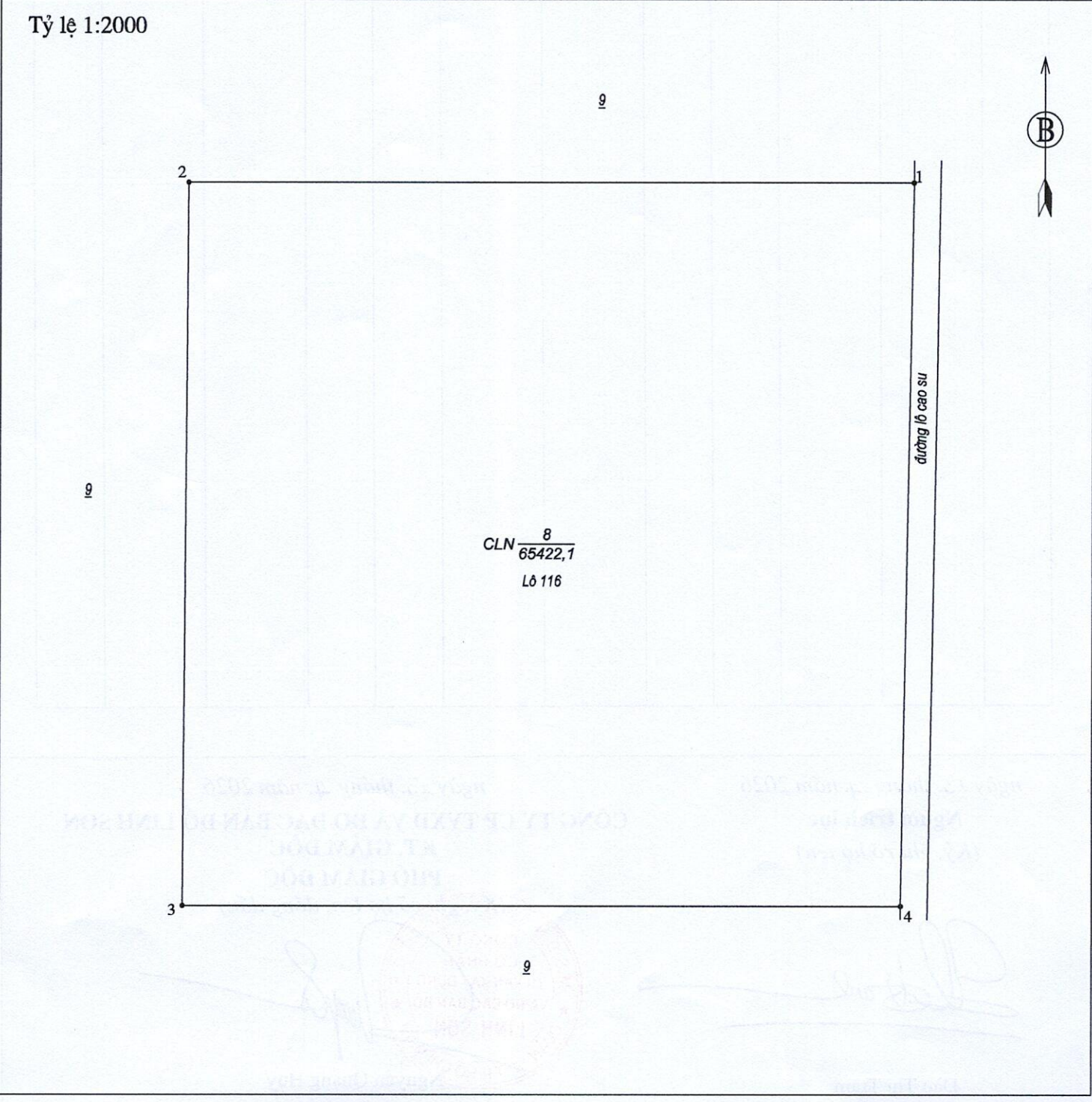
[Handwritten signature]
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
CÔNG TY TƯ VẤN VÀ ĐÁNH GIÁ BẤT ĐỘNG SẢN
QUẬN THỦ ĐỨC
Số 1/1 Đường Nguyễn Văn Thủ, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Trụ sở: Quận Thủ Đức

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 8 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 65422,1 m²; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đồng Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất



TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 9 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02

Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai

2. Diện tích: 182184,7 m²; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm

Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đồng Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú

Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai

4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

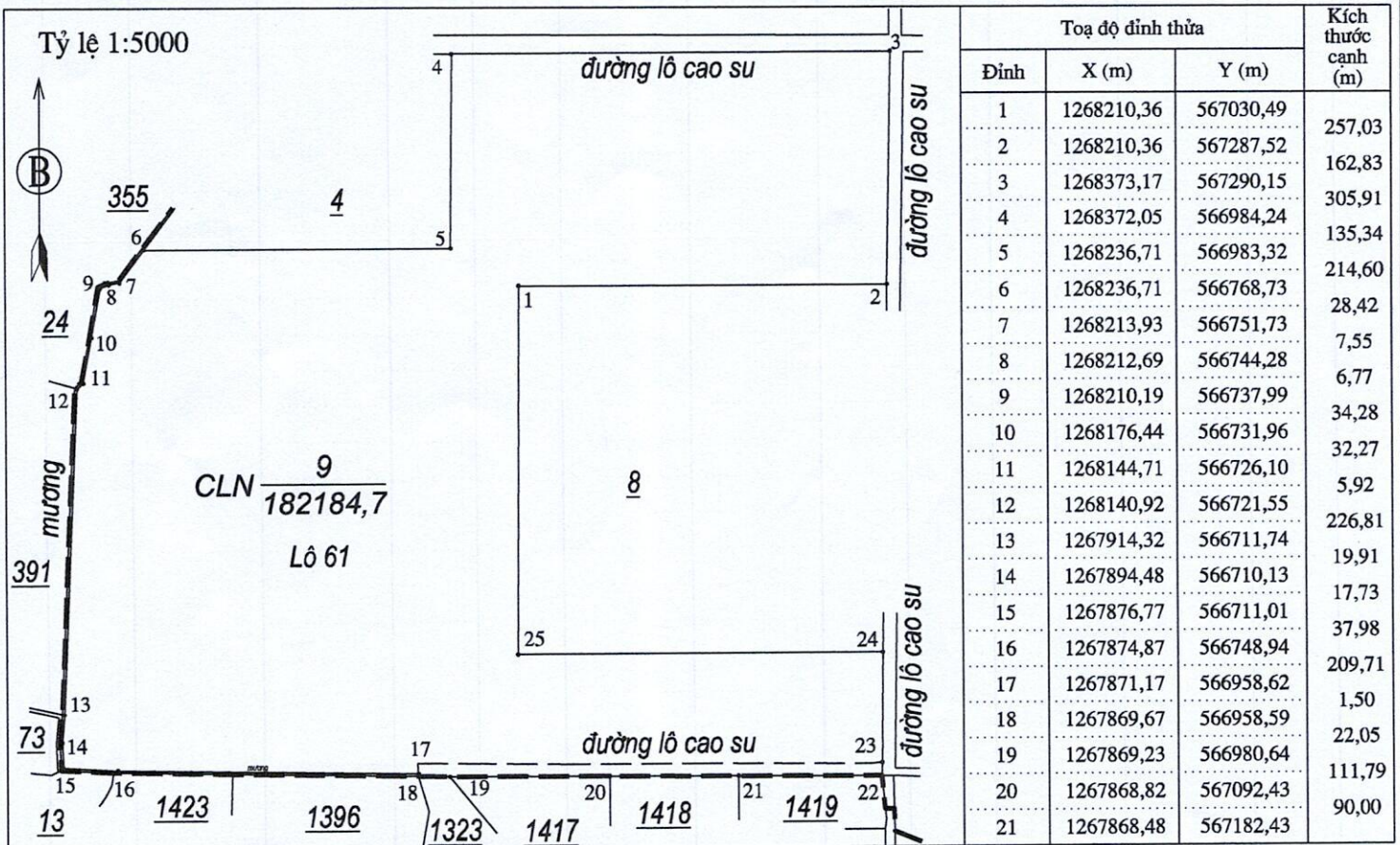
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:

----- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13 tháng 4 năm 2026

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

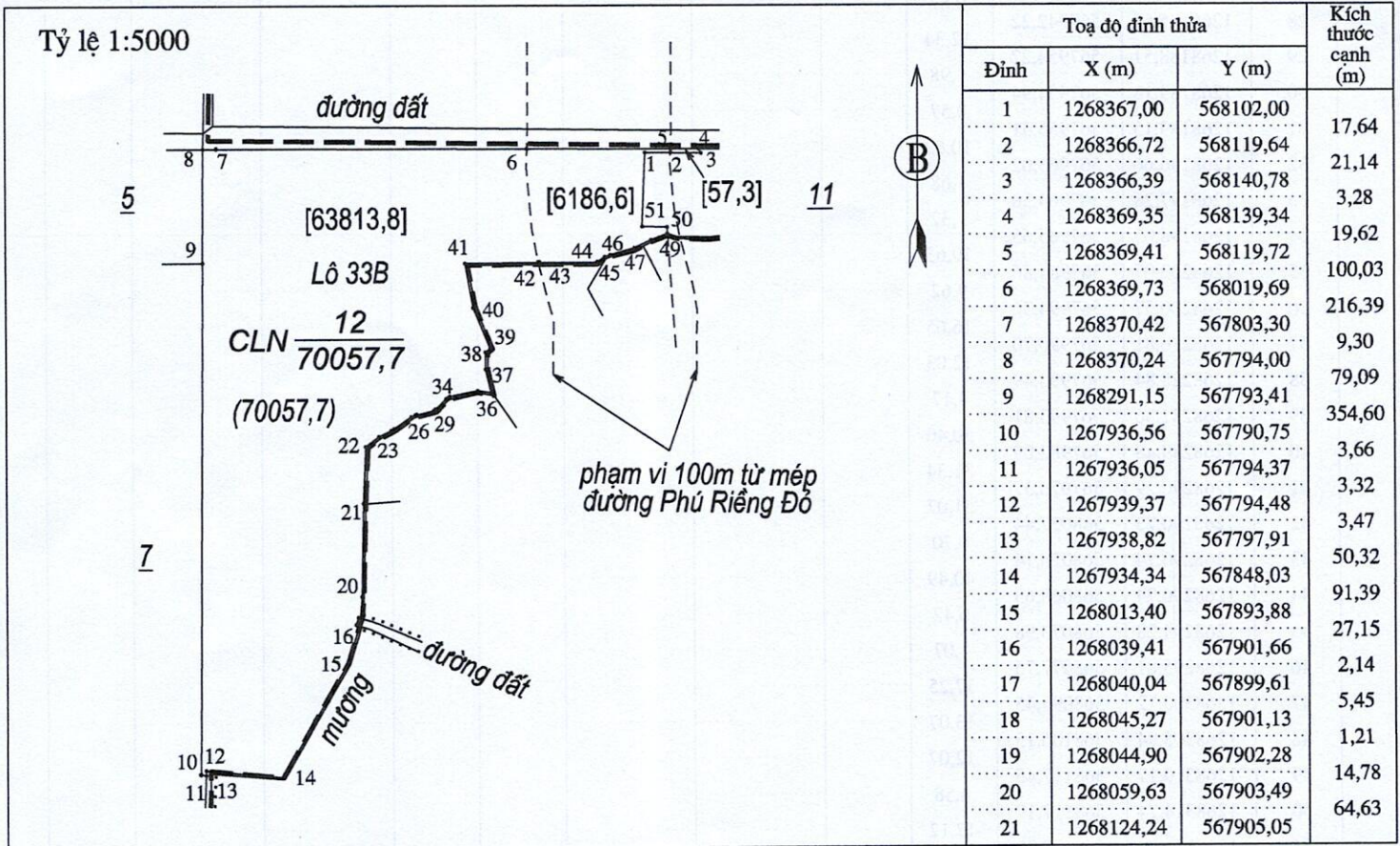
Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thừa số: 12 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 70057,7 m²; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính xã Đồng Phú phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:.....

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:

----- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13. tháng 4. năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13 tháng 4. năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

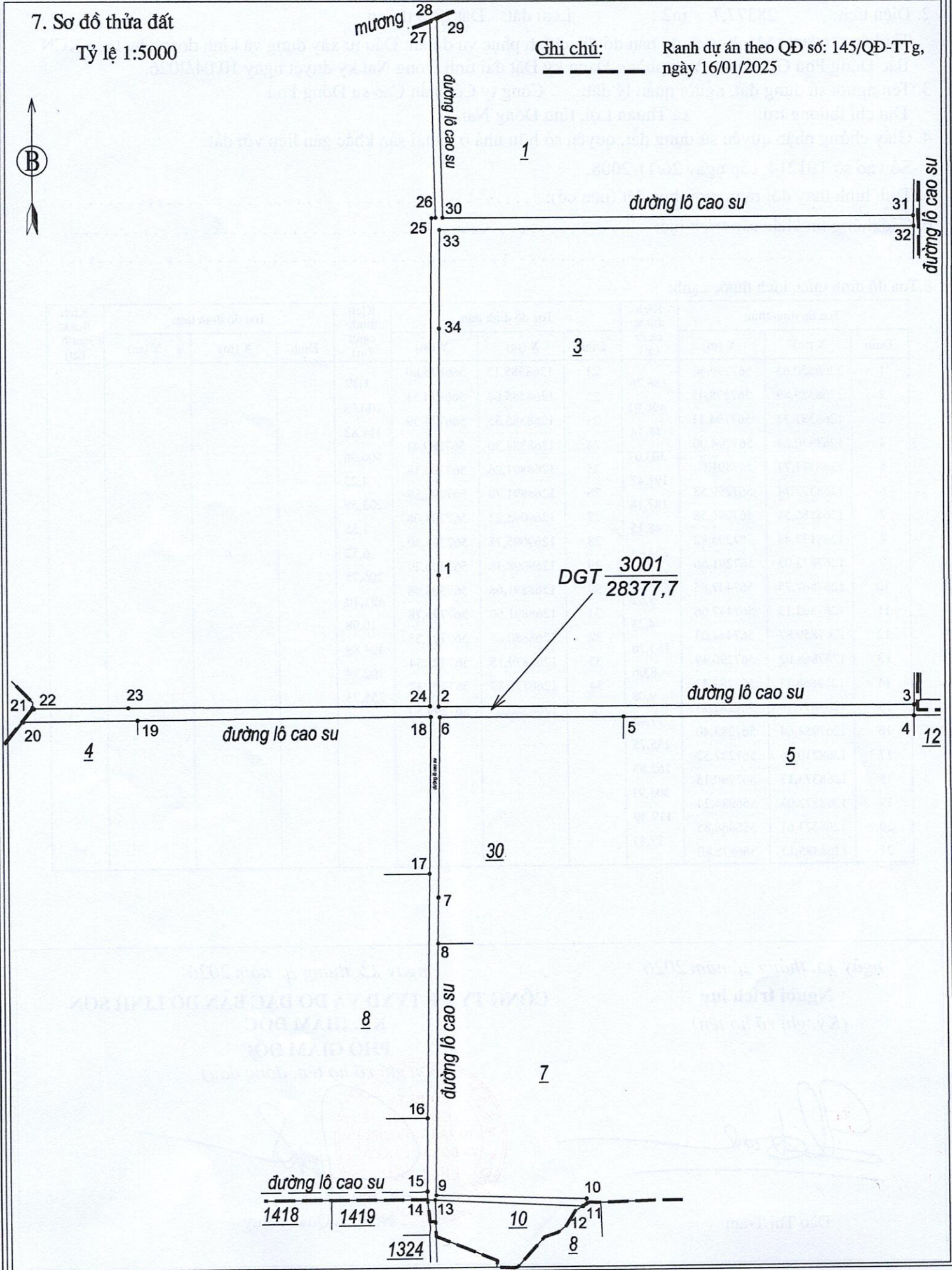
(Bổ sung)

Thửa 3001 ; Từ bản đồ ĐCCQ số: 90 ; mảnh trích đo số: BV02

7. Sơ đồ thửa đất
Tỷ lệ 1:5000



Ghi chú: Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg,
ngày 16/01/2025



TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

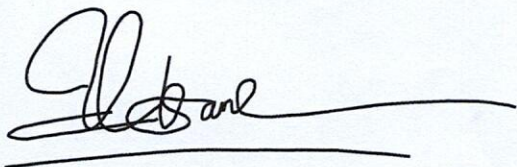
1. Thửa số: 3001 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đông Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 28377,7 m²; Loại đất: Đất giao thông
Tài liệu đo đạc: Mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đông Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai.
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1268520,65	567299,50		21	1268385,15	566875,80					
2	1268383,89	567298,41	136,76	22	1268385,68	566874,51	1,39				
3	1268381,37	567794,41	496,01	23	1268385,35	566974,59	100,08				
4	1268370,24	567794,00	11,14	24	1268384,30	567289,41	314,82				
5	1268371,77	567491,00	303,01	25	1268891,26	567294,18	506,98				
6	1268372,74	567299,53	191,47	26	1268891,70	567298,39	4,23				
7	1268185,58	567296,58	187,18	27	1269095,22	567293,08	203,59				
8	1268137,43	567295,82	48,15	28	1269095,78	567294,30	1,35				
9	1267873,02	567291,66	264,45	29	1269098,36	567300,29	6,52				
10	1267867,75	567447,85	156,28	30	1268891,68	567305,68	206,75				
11	1267862,13	567447,66	5,62	31	1268891,60	567796,78	491,10				
12	1267859,87	567444,03	4,28	32	1268880,63	567797,23	10,98				
13	1267868,02	567290,49	153,76	33	1268879,15	567302,34	494,89				
14	1267868,11	567282,43	8,06	34	1268776,37	567301,52	102,78				
15	1267877,19	567282,53	9,08	1	1268520,65	567299,50	255,73				
16	1267954,64	567283,40	77,45								
17	1268210,36	567287,52	255,75								
18	1268373,17	567290,15	162,83								
19	1268372,05	566984,24	305,91								
20	1268371,61	566864,85	119,39								
21	1268385,15	566875,80	17,41								

ngày 13. tháng 4. năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

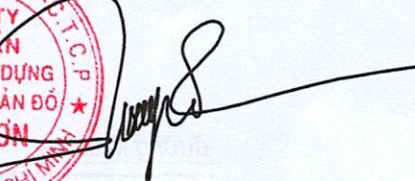


Đào Thị Trâm

ngày 13. tháng 4. năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 3002 ; Tờ bản đồ số: 90 ; Bản vẽ dự án: BV02

Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai

2. Diện tích: 325,1 m²; Loại đất: Đất giao thông

Tài liệu đo đạc: Mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú

Địa chỉ thường trú: xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai.

4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

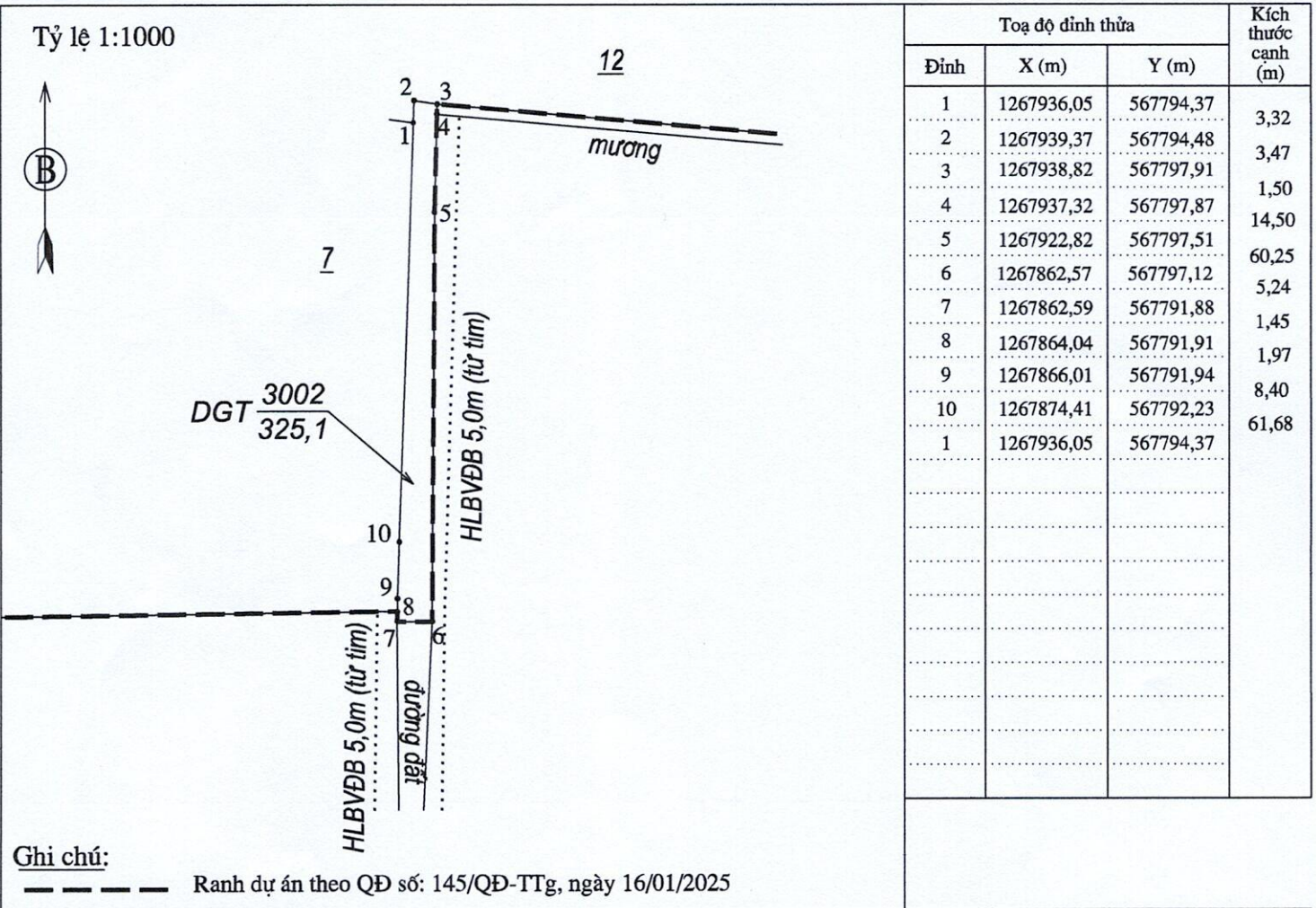
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



ngày 13 tháng 4 năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Chữ ký)

Đào Thị Trâm

ngày 13 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Chữ ký)

Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

(Bổ sung)

Thửa 219 ; Tờ bản đồ ĐCCQ số: 3 ; mảnh trích đo số: BV02

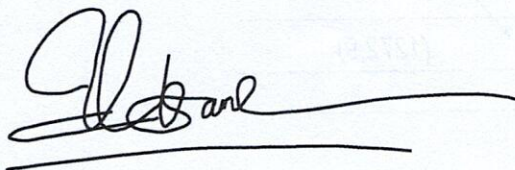
8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1269193,80	567806,57	159,31								
2	1269193,80	567803,07									
3	1269034,51	567800,46									
4	1269027,51	567800,35									
5	1269027,50	567803,94									
6	1269034,26	567804,05									
7	1269193,80	567806,57									
8											
9											
10											
11											
12											
13											
14											
15											
16											
17											

ngày 13. tháng 4. năm 2026

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đào Thị Trâm

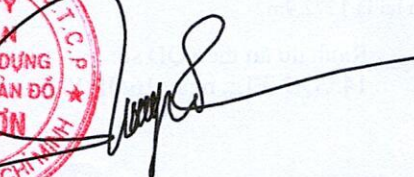
ngày 13. tháng 4. năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

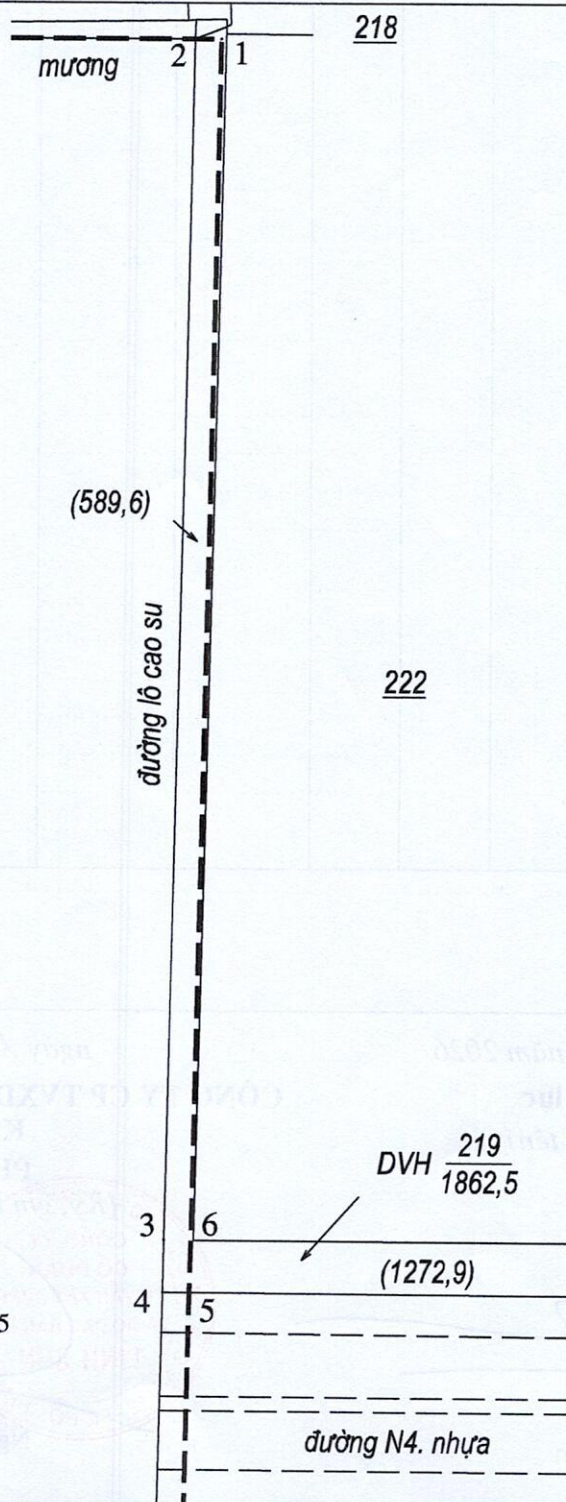



Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thừa số: 219 ; Tờ bản đồ số: 3 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đông Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 1862,5 m² ; Loại đất: Đất văn hóa
Tài liệu đo đạc: Mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đông Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/4/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai.
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:
7. Sơ đồ thửa đất

Tỷ lệ 1:1000



Ghi chú:

- Diện tích thu hồi đất là 589,6m²
- Diện tích còn lại là 1272,9m²

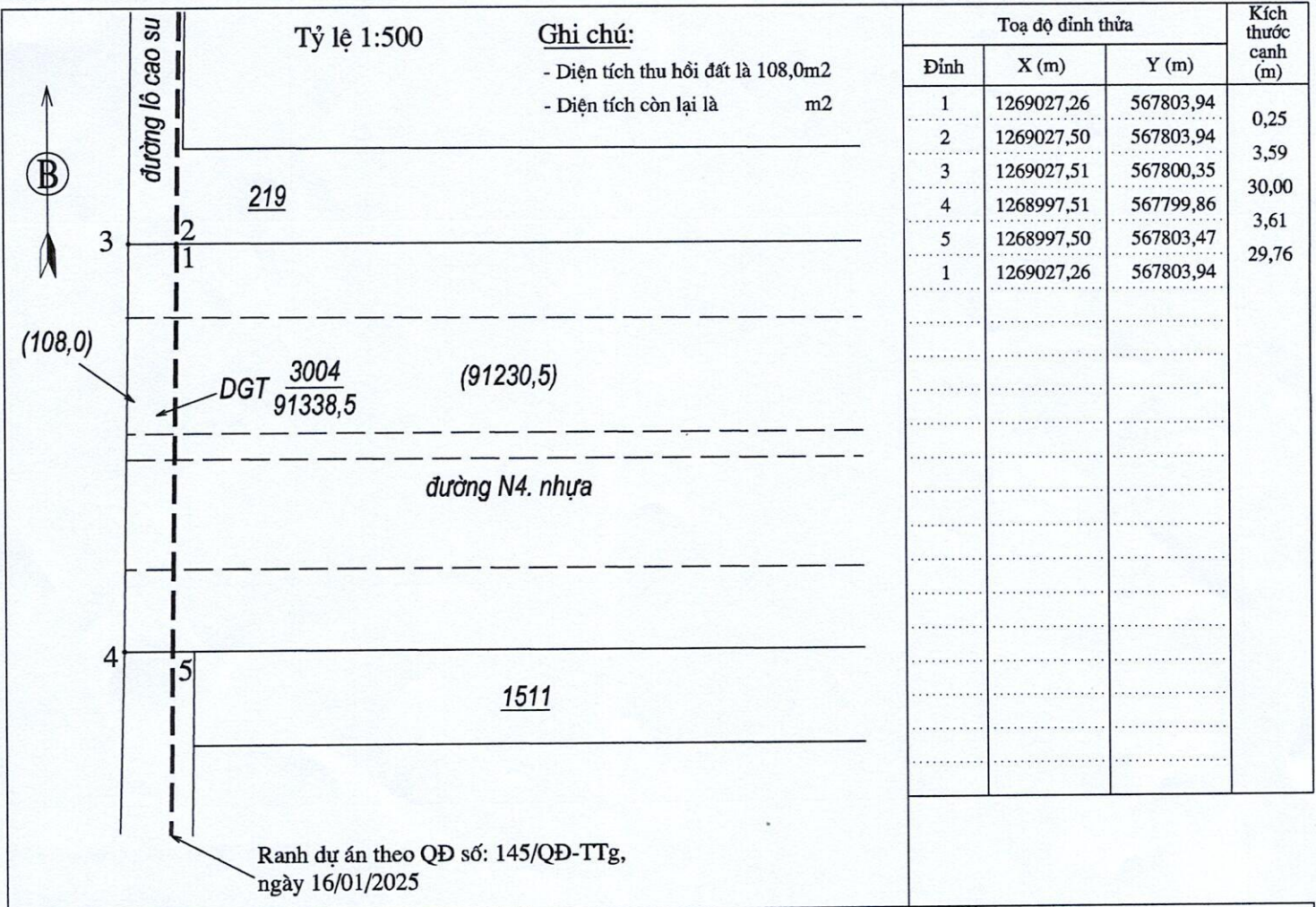
----- Ranh dự án theo QĐ số:
145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 3004 ; Tờ bản đồ số: 3 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đông Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 91338,5 m²; Loại đất: Đất giao thông
Tài liệu đo đạc: Mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đông Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đông Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



ngày 13 tháng 4 năm 2026

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC MẪNH TRÍCH HO BÀN ĐỒ ĐỊA CHỈ

1. Tên hồ sơ: 01/2018/Đ-ĐT. Ban hành theo Quyết định số 100/VN-QĐ-ĐT ngày 15/01/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Nội dung: Mẫu trích dẫn địa chỉ được ban hành kèm theo Quyết định số 100/VN-QĐ-ĐT ngày 15/01/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Phạm vi áp dụng: Áp dụng cho các trường hợp trích dẫn địa chỉ theo quy định của pháp luật.

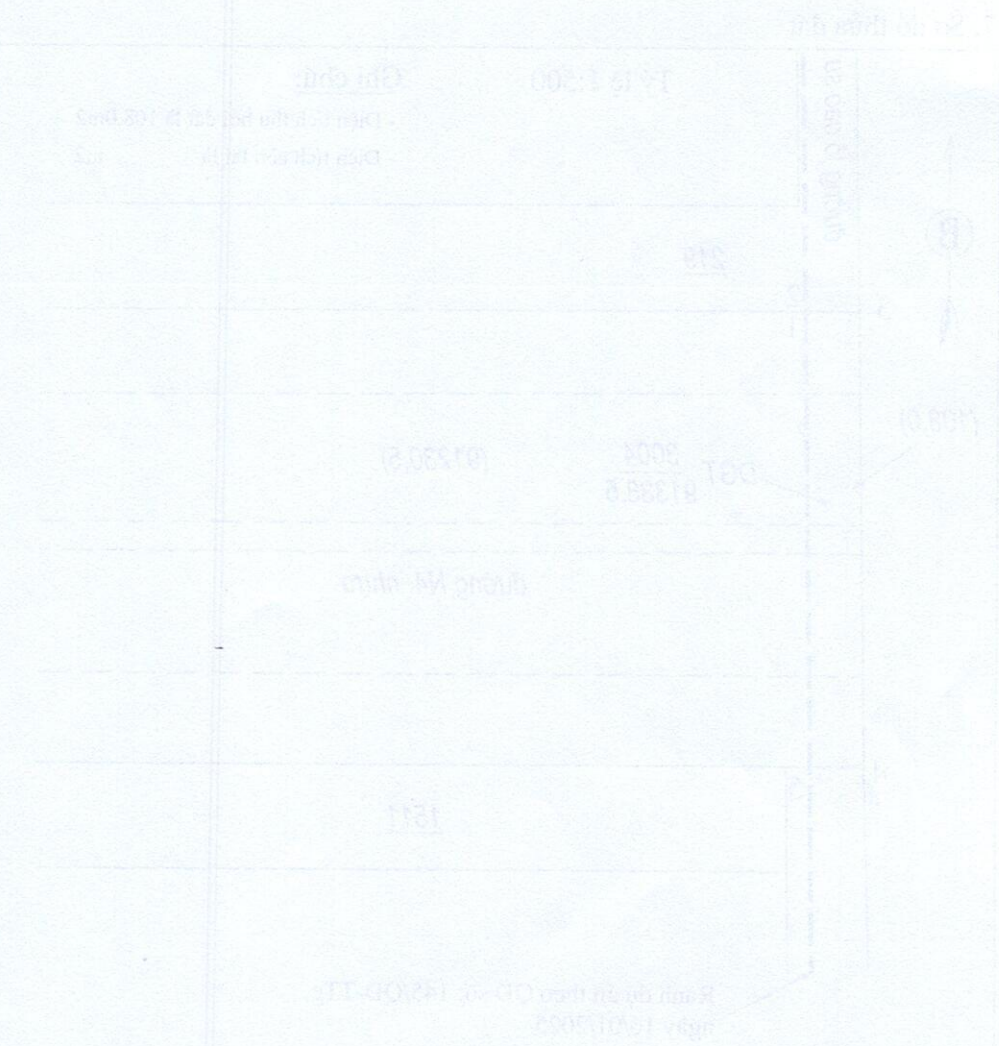
4. Thời hạn hiệu lực: Áp dụng kể từ ngày ban hành.

5. Nơi ban hành: Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Người ban hành: Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

A. Trích dẫn địa chỉ theo mẫu

STT	Loại địa chỉ	Trích dẫn
1	Địa chỉ xã, phường, thị trấn	Xã/Phường/Thị trấn
2	Địa chỉ thôn, xóm, ấp	Thôn/Xóm/Ấp
3	Địa chỉ đường	Đường
4	Địa chỉ ngõ	Ngõ
5	Địa chỉ hẻm	Hẻm
6	Địa chỉ ngõ, hẻm	Ngõ/Hẻm



Ngày 15 tháng 01 năm 2018

Người trích lục: (Chữ ký và họ tên)

CHỖ CHỮ KÝ VÀ ĐÓNG CHẤM CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CHỖ CHỮ KÝ VÀ ĐÓNG CHẤM CỦA TỔNG CỤC ĐỊA CHỈ

CHỖ CHỮ KÝ VÀ ĐÓNG CHẤM CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

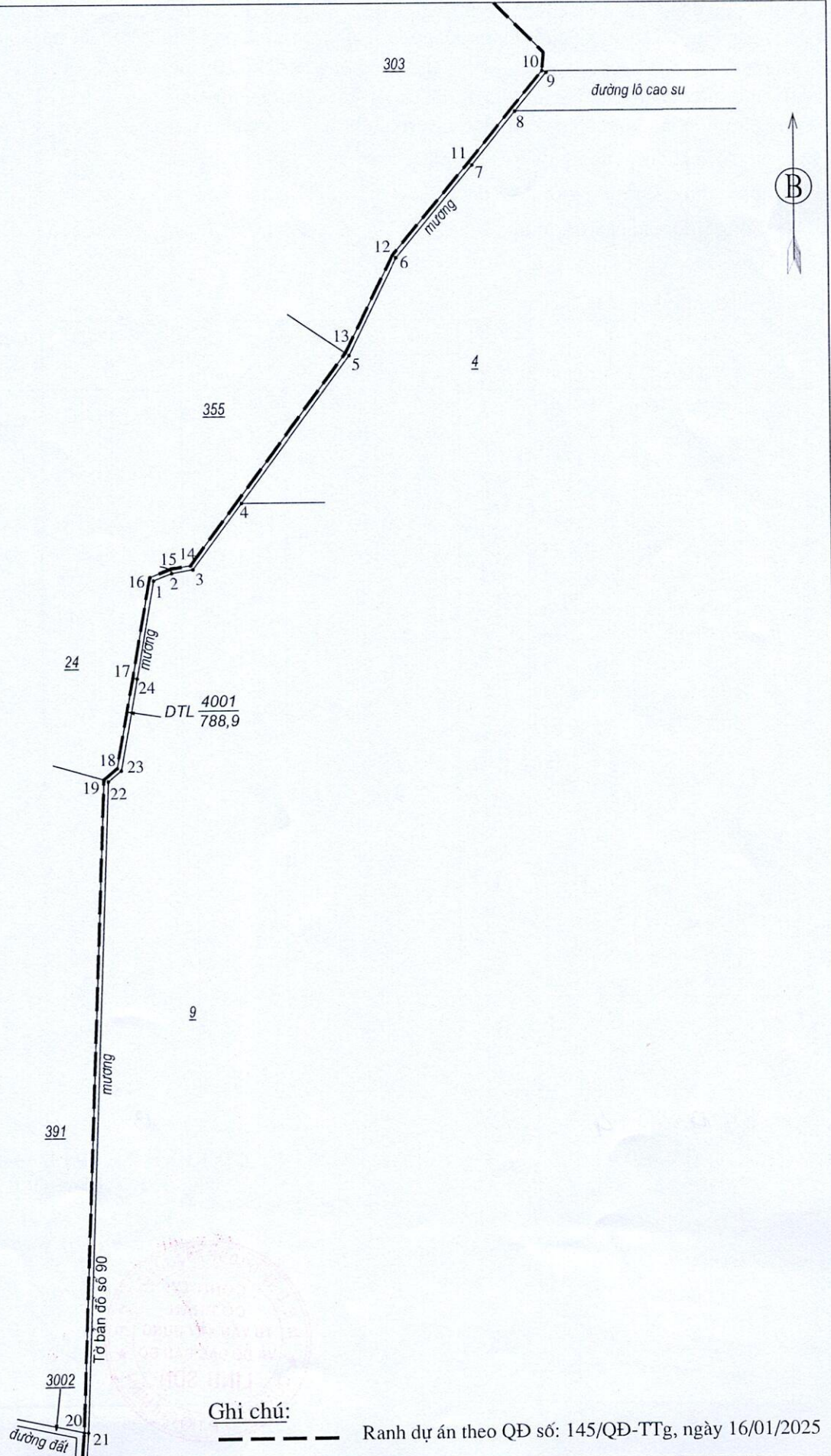
TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

(Bổ sung)

Thửa 4001 ; Tờ bản đồ ĐCCQ số: 8 ; mảnh trích đo số: BV02

7. Sơ đồ thửa đất

Tỷ lệ 1:2000



Ghi chú:

--- Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

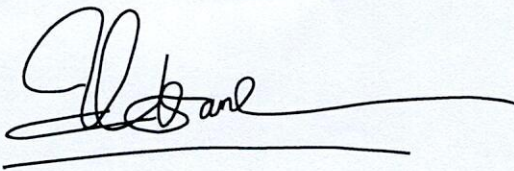
TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 4001 ; Tờ bản đồ số: 8 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 788,9 m²; Loại đất: Đất thủy lợi
Tài liệu đo đạc: Mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:
8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1268210,19	566737,99	6,77	21	1267914,32	566711,74	226,81				
2	1268212,69	566744,28	7,55	22	1268140,92	566721,55	5,92				
3	1268213,93	566751,73	28,42	23	1268144,71	566726,10	32,27				
4	1268236,71	566768,73	63,31	24	1268176,44	566731,96	34,28				
5	1268287,45	566806,58	37,44	1	1268210,19	566737,99					
6	1268321,01	566823,17	41,59								
7	1268352,97	566849,77	23,97								
8	1268371,61	566864,85	17,41								
9	1268385,15	566875,80	1,57								
10	1268385,75	566874,35	41,12								
11	1268353,77	566848,49	41,53								
12	1268321,85	566821,92	37,46								
13	1268288,27	566805,32	91,02								
14	1268215,31	566750,90	7,11								
15	1268214,15	566743,89	7,78								
16	1268211,27	566736,66	35,11								
17	1268176,71	566730,48	31,73								
18	1268145,51	566724,72	6,04								
19	1268141,64	566720,08	227,47								
20	1267914,38	566710,24	1,50								
21	1267914,32	566711,74									

ngày 13 tháng 4 năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

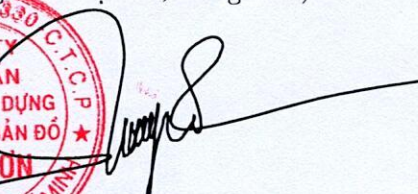


Đào Thị Trâm

ngày 13 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

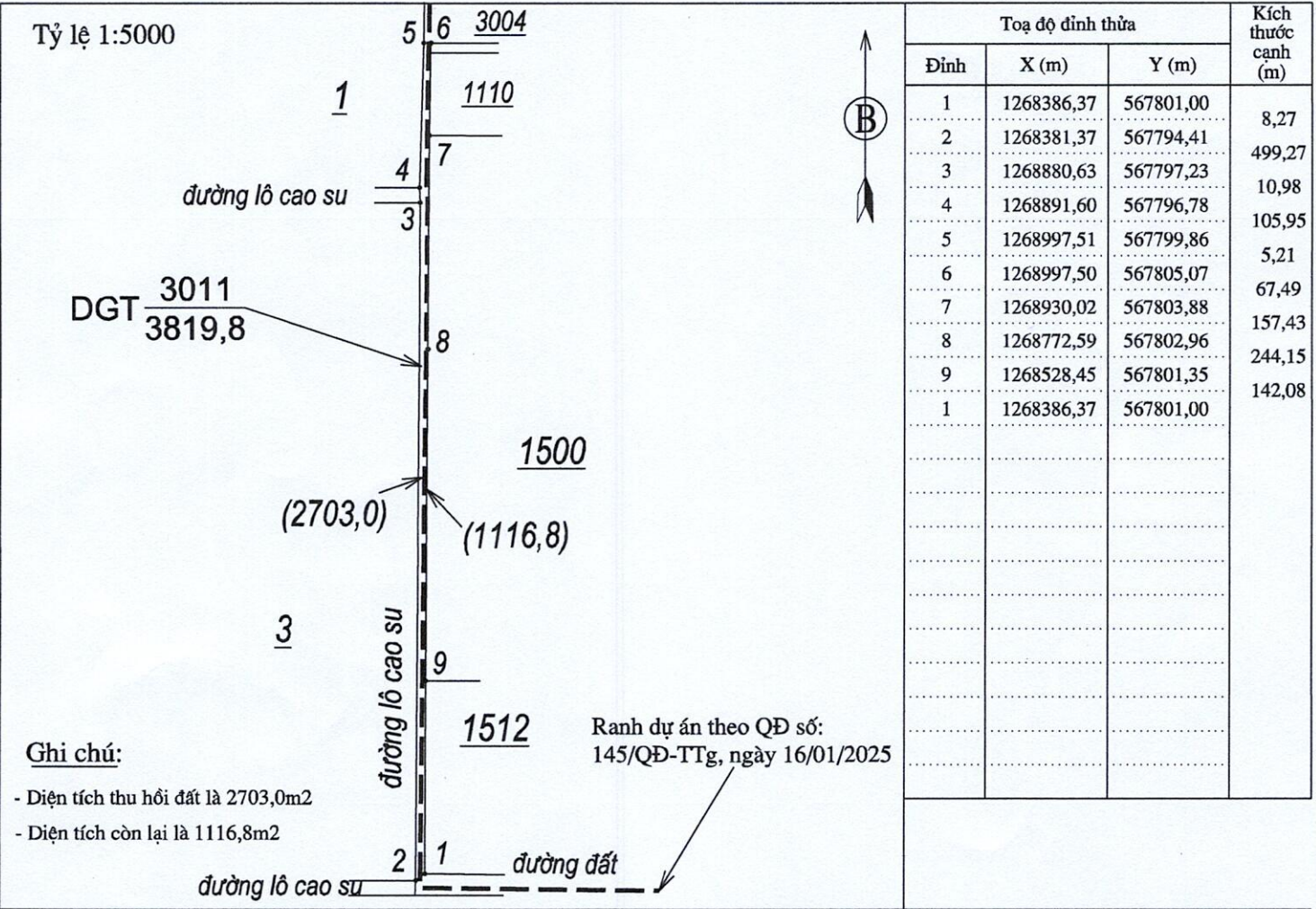
Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 3011 ; Tờ bản đồ số: 9 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đông Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 3819,8 m²; Loại đất: Đất giao thông
Tài liệu đo đạc: Mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đông Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đông Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:

- Diện tích thu hồi đất là 2703,0m²
- Diện tích còn lại là 1116,8m²

ngày 13. tháng 4 năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Handwritten signature)

Đào Thị Trâm

ngày 13. tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Handwritten signature)

Nguyen Quang Huy



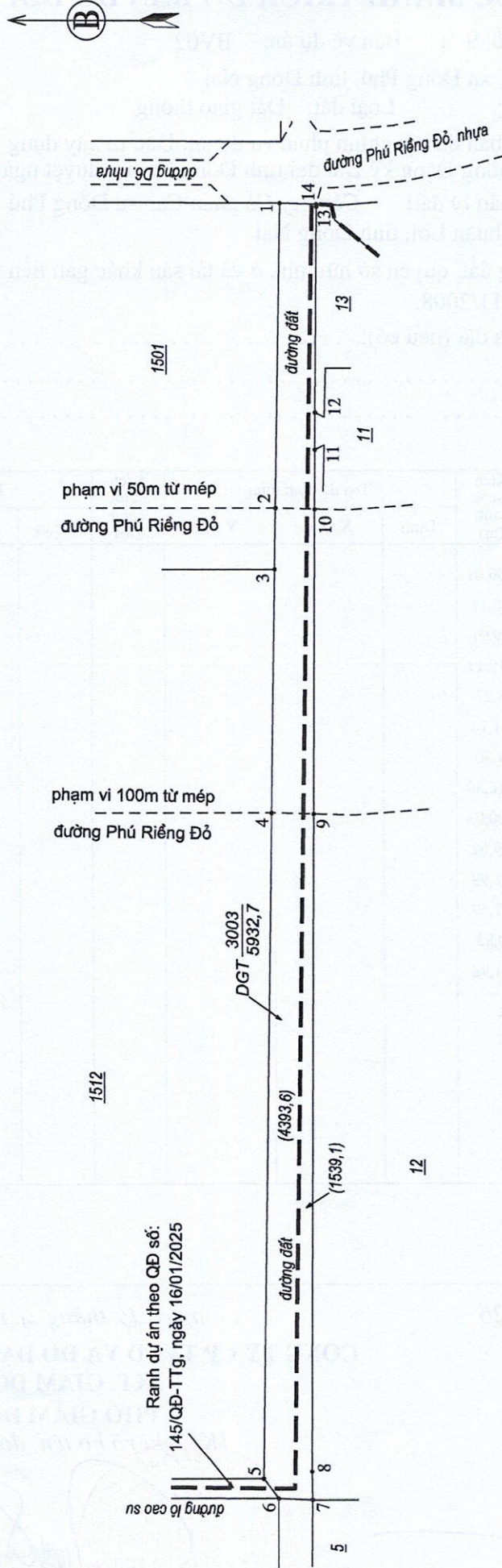
TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

(Bổ sung)

Thửa: 3003 ; Tờ bản đồ ĐCCQ số: 9 ; mảnh trích đo số: BV02

7. Sơ đồ thửa đất

Tỷ lệ 1:2000



Ghi chú:

- Diện tích thu hồi đất là 1539,1m²
- Diện tích còn lại 4393,6m²

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

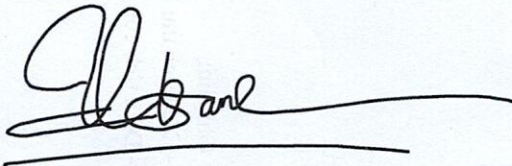
1. Thửa số: 3003 ; Tờ bản đồ số: 9 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 5932,7 m² ; Loại đất: Đất giao thông
Tài liệu đo đạc: Mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai.
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1268381,06	568220,10	100,01								
2	1268382,30	568120,09	20,11								
3	1268382,55	568099,99	79,91								
4	1268383,57	568020,09	219,11								
5	1268386,37	567801,00	8,27								
6	1268381,37	567794,41	11,14								
7	1268370,24	567794,00	9,30								
8	1268370,42	567803,30	216,39								
9	1268369,73	568019,69	100,03								
10	1268369,41	568119,72	19,62								
11	1268369,35	568139,34	11,99								
12	1268369,31	568151,33	67,59								
13	1268369,09	568218,92	0,83								
14	1268369,09	568219,75	11,98								
1	1268381,06	568220,10									

ngày 13. tháng 4. năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

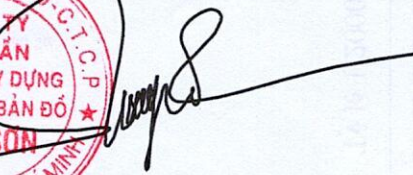


Đào Thị Trâm

ngày 13. tháng 4. năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

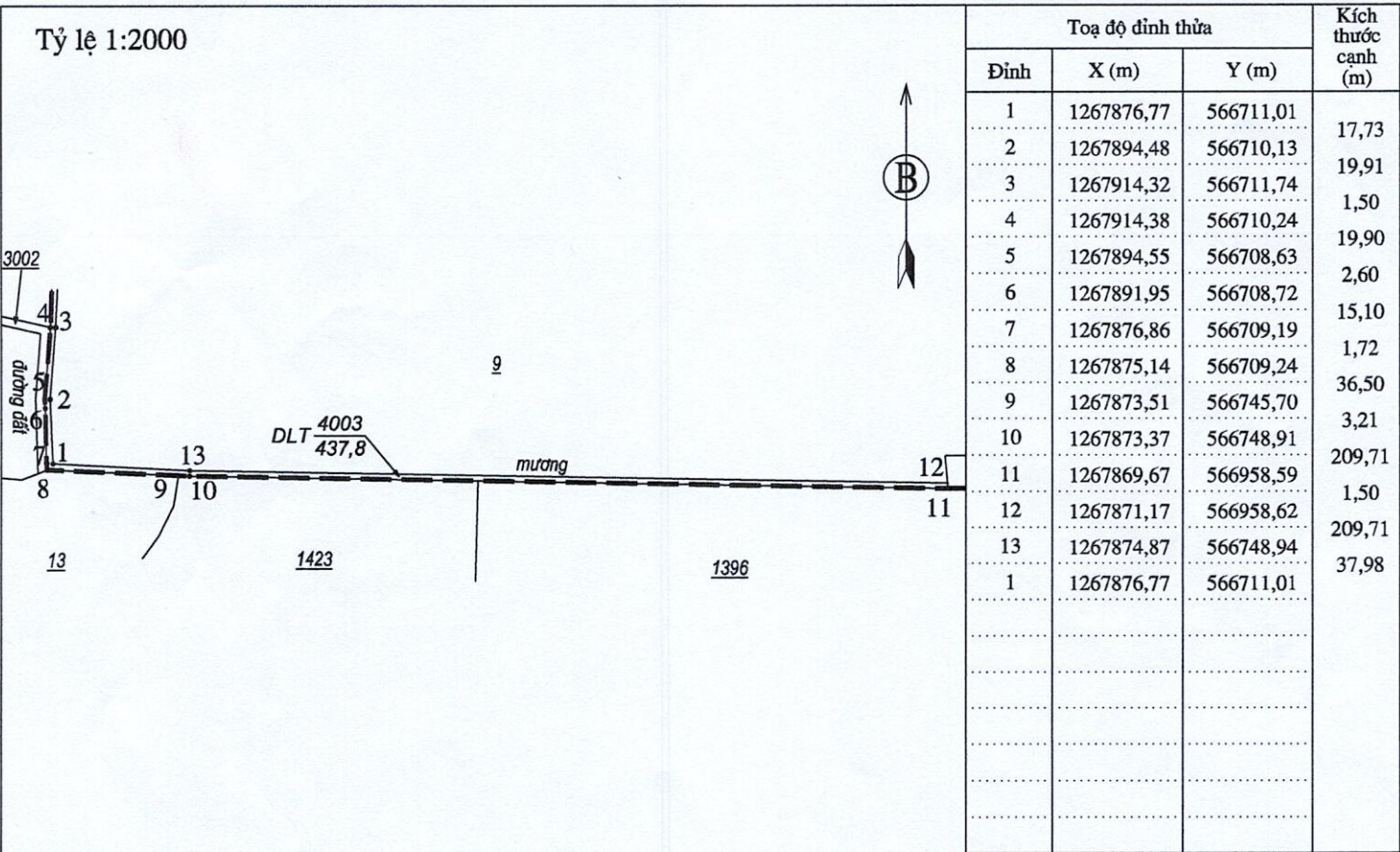
Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa số: 4003 ; Tờ bản đồ số: 18 ; Bản vẽ dự án: BV02
Địa chỉ thửa đất: thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
2. Diện tích: 437,8 m² ; Loại đất: Đất thủy lợi
Tài liệu đo đạc: Mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Bắc Đồng Phú GD2 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai ký duyệt ngày 10/04/2026.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú
Địa chỉ thường trú: ấp Thuận Phú 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:
Số vào sổ T01214, cấp ngày 26/11/2008.
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Ghi chú:
 Ranh dự án theo QĐ số: 145/QĐ-TTg, ngày 16/01/2025

ngày 13. tháng 4. năm 2026
Người trích lục
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Trâm

ngày 13. tháng 4. năm 2026
CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Quang Huy

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

(Bổ sung)

Thửa 4001 ; Tờ bản đồ ĐCCQ số: 9 ; mảnh trích đo số BV02

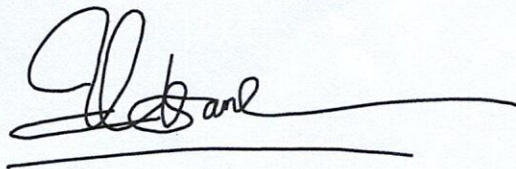
8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)	Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)		Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1268228,11	567992,00	4,57	30	1268295,81	568077,75	4,07	59	1268124,18	567906,55	39,06
2	1268230,87	567995,64		31	1268294,28	568073,98		60	1268163,21	567908,10	
3	1268259,91	567983,54	31,46	32	1268290,74	568068,63	6,42	61	1268169,42	567916,57	10,50
4	1268288,81	567978,17	29,39	33	1268290,74	568028,14	40,49	62	1268173,61	567925,25	9,64
5	1268289,24	568028,15	49,98	34	1268290,29	567976,37	51,77	63	1268174,77	567927,27	2,33
6	1268289,24	568069,08	40,93	35	1268259,48	567982,09	31,34	64	1268182,90	567939,07	14,33
7	1268292,95	568074,69	6,73	36	1268231,36	567993,81	30,46	65	1268184,14	567941,74	2,94
8	1268294,38	568078,22	3,81	37	1268228,84	567990,49	4,17	66	1268184,15	567942,41	0,67
9	1268298,71	568094,98	17,31	38	1268216,81	567990,70	12,03	67	1268187,14	567954,96	12,90
10	1268304,56	568106,75	13,14	39	1268200,57	567994,36	16,65	68	1268187,65	567955,50	0,74
11	1268308,57	568117,45	11,43	40	1268202,07	567984,86	9,62	69	1268187,62	567956,10	0,60
12	1268306,61	568123,81	6,66	41	1268198,05	567965,65	19,63	70	1268195,38	567963,86	10,97
13	1268305,84	568146,71	22,91	42	1268197,28	567964,58	1,32	71	1268195,95	567965,31	1,56
14	1268307,74	568161,08	14,50	43	1268196,66	567963,02	1,68	72	1268196,65	567966,27	1,19
15	1268309,95	568168,83	8,06	44	1268189,15	567955,51	10,62	73	1268200,55	567984,90	19,03
16	1268317,33	568177,03	11,03	45	1268189,18	567954,94	0,57	74	1268198,75	567996,31	11,55
17	1268362,99	568214,54	59,09	46	1268188,51	567954,22	0,98	75	1268216,99	567992,20	18,70
18	1268364,15	568219,61	5,20	47	1268185,65	567942,22	12,34	1	1268228,11	567992,00	11,12
19	1268365,70	568219,65	1,55	48	1268185,64	567941,40	0,82				
20	1268364,34	568213,71	6,10	49	1268184,21	567938,32	3,40				
21	1268318,37	568175,94	59,50	50	1268176,04	567926,47	14,39				
22	1268311,30	568168,08	10,57	51	1268174,94	567924,55	2,21				
23	1268309,22	568160,81	7,56	52	1268170,71	567915,79	9,73				
24	1268307,34	568146,64	14,29	53	1268163,99	567906,63	11,36				
25	1268307,81	568132,72	13,93	54	1268124,24	567905,05	39,78				
26	1268308,10	568124,06	8,66	55	1268059,63	567903,49	64,63				
27	1268310,15	568117,40	6,97	56	1268044,90	567902,28	14,78				
28	1268305,94	568106,15	12,01	57	1268044,44	567903,74	1,53				
29	1268300,12	568094,45	13,07	58	1268059,55	567904,99	15,16				
30	1268295,81	568077,75	17,25	59	1268124,18	567906,55	64,65				

ngày 13.. tháng 4.. năm 2026

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đào Thị Trâm

ngày 13.. tháng 4.. năm 2026

CÔNG TY CP TVXD VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ LINH SƠN

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Quang Huy

